

Bản số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Vĩnh My

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Viết Hạnh** – Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà **Cao Thị Thùy Trang** – Bí thư Huyện đoàn Đakrông.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Nam Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:
Ông **Trần Viết Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Văn T, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2002 tại Quảng Trị;

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q; nghề Nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H, sinh năm 1969 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/12/2020, bị Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi tẩy xóa, sửa chữa giấy chứng minh nhân dân.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Lương Chính – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Phong L, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt;

+ Anh Hồ Văn N, sinh năm 1995; địa chỉ: Khóm 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt;

Người phiên dịch: Ông Trần Quốc Tâm – Cán bộ hưu trí; địa chỉ: Khóm Khe Xong, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 01/6/2020, Hồ Văn T nhận được điện thoại từ số máy 0985555092 của Nguyễn Phong L, gọi vào số điện thoại di động 0352549957 của T đặt mua 03 viên ma túy với giá 300.000 đồng và hẹn địa điểm mua bán, giao hàng là tại dốc đồi Km 42 quốc lộ 9, thuộc thôn Khe Ngài, xã Đakrông, huyện Đakrông. 19 giờ 30 cùng ngày T đang điều khiển xe mô tô đến đường rẽ dân sinh km42 thôn Khe Ngài, đưa ma túy đến giao bán cho L thì bị lực lượng Công an huyện Đakrông bắt giữ, lập biên bản bắt quả tang, thu giữ: 03 viên nén, 02 viên màu hồng và 01 viên màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh. Khám xét nơi ở của T thu giữ thêm 06 viên nén, trong đó 01 viên màu hồng và 01 viên màu xanh dấu trong chiếc giày; 04 viên nén màu hồng dấu trên trần gỗ nhà; 01 đôi dây Adidas, 01 quyển sổ tay và 9.600.000 đồng tiền Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định số: 434/KLGD ngày 08/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

08 viên nén ma túy có tổng khối lượng 0,7575 gam, trong đó 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,6864 gam là ma túy loại Methamphetamine; 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,0711 gam là ma túy loại MDMA.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 và MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 27 Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,0942 gam không tìm thấy chất ma túy, tiền chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép các chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSĐKr ngày 03/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,5668 gam chất bột màu hồng là loại ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 đôi giày nhãn hiệu Adidas; 01 quyển sổ tay.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như trong hồ sơ thể hiện; Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh Cáo trạng truy tố, các điều luật mà Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 15 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo T có đủ căn cứ xác định: Sau khi thỏa thuận giao dịch mua bán ma túy qua điện thoại giữa bị cáo với Nguyễn Phong L, khoảng 19 giờ 30 ngày 01/6/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô Ware, đưa ma túy từ nhà đến km42 thôn Khe Ngài để bán cho L đã bị Công an huyện Đakrông bắt lập biên bản quả tang thu giữ 03 viên nén, gồm 02 viên màu hồng và 01 viên màu xanh. Khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ thêm 06 viên nén, trong đó có 01 viên màu xanh, 05 viên nén màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 434/KLGĐ ngày 08/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 08 viên nén ma túy có tổng khối lượng 0,7575 gam, trong đó: 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,6864 gam là ma túy loại Methamphetamine; 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,0711 gam là ma túy loại MDMA. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 và MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 27 Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo Hồ Văn T thực hiện đã có đủ các dấu hiệu phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây nguy hại cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có học, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo háo lợi từ lợi nhuận cao của việc mua bán chất ma túy mang lại; mặt khác mua bán ma túy để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép ma túy. Vì vậy để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các hệ lụy khác cho xã hội do ma túy gây ra, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình sinh sống học tập tại địa phương chấp hành tốt các quy định của pháp luật, có thành tích trong học tập được khen thưởng học sinh tiên tiến nhiều năm, gia đình có ông bà nội được tặng thưởng huân chương trong kháng chiến chống Mỹ và tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo 15 tháng tù cho hưởng án treo là không phù hợp tính chất tội phạm, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Đối với hành vi của người bán ma túy cho bị cáo không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,5668 gam chất bột màu hồng là loại ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 đôi giày nhãn hiệu Adidas, màu trắng xanh đỏ; 01 quyển sổ tay, trên bề mặt sổ có ký hiệu Writing business notebook.

Đối với 01 xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Wave, biển số 74C1-150.38 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe có tên Hồ Thị H, bị cáo tự ý lấy sử dụng làm phương tiện để đưa ma túy đi bán bà Hồ Thị H hoàn toàn không biết và 9.600.000 đồng tiền Việt Nam của bị cáo có được do đi làm thuê mà có, không

liên quan đến tội phạm đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Đakrông trả cho chủ sở hữu đúng quy định pháp luật Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,5668 gam chất bột màu hồng là loại ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 đôi giày loại cột dây, nhãn hiệu Adidas, màu trắng xanh đỏ; 01 quyển sổ tay, trên bề mặt sổ có ký hiệu Writing business notebook.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKS, Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Văn Vĩnh Mỹ